

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày: 27/5/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL, TỈNH PHÚ THỌ

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*

Ông Phạm Tuấn Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Thẩm Văn Minh

Ông Nguyễn Ngọc Thuồng

***Thư ký phiên toà:*** Bà Đinh Kiều Anh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công KH1 vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trịnh Ngọc C;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/3/1977 tại huyện K, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu C, xã M, huyện K, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Trịnh Bá D, sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Trịnh Thị Q, sinh năm 1955; Vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1978; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 28/12/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Trần Văn T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu C, xã H, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

***Người làm chứng:***

Anh Đinh Văn H1, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu Đ, xã H, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu T4, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 25/12/2020, Tổ công tác của Công an huyện YL phối hợp với Công an thị trấn YL tuần tra tại khu vực đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ thuộc thôn T4, thị trấn YL phát hiện 02 đối tượng gồm: Trần Văn T, sinh năm 1986, ở khu Đồng C, xã H, tỉnh Phú Thọ và Đinh Văn H1, sinh năm 1992, ở khu Đ, xã H, huyện YL, tỉnh Phú Thọ có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và thu giữ trên người của Trần Văn T 01 gói nilon được cuộn tròn hình trụ màu đen, bên trong có gói nilon màu trắng, có chữ màu xanh, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. T KH1 chất dạng tinh thể màu trắng chứa trong gói nilon là ma túy đá, vừa mua của Trịnh Ngọc C, sinh năm 1977, ở khu Cống 2, xã M, huyện K, tỉnh Phú Thọ, với giá 1.000.000 đồng. Mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Công an huyện YL đã lập biên bản niêm phong vật chứng, sau đó chuyển về Cơ quan CSĐT Công an huyện YL giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan CSĐT, Trịnh Ngọc C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 25/12/2020, C nhận được điện thoại của Trần Văn T gọi điện từ số thuê bao 0326.970.681 đến điện thoại của C đang sử dụng (là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng) lắp số thuê bao 0979.965.732 và hỏi C: *Anh có biết chỗ nào bán ma túy đá không?*. C trả lời: *Có mua không anh bán cho 1.000.000 đồng*, T đồng ý. C hẹn T đến phía sau đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ thuộc thôn T4, thị trấn YL để giao dịch. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, C đi bộ đến nơi hẹn thì thấy T và anh Đinh Văn H1 (đi cùng với T). Tại đây, C đã bán cho T 01 gói ma túy đá (có đặc điểm là 01 gói nilon được cuộn tròn hình trụ màu đen, bên trong có gói nilon màu trắng, có chữ màu xanh, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng). Sau đó, C đi về nhà nghỉ Vĩnh Thích tại thôn T4, thị trấn YL còn T và anh H1 đi đâu C không biết. Đến 16 giờ ngày 25/12/2020, C bị Cơ quan CSĐT Công an huyện YL giữ người trong T hợp khẩn cấp, C đã giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Reanme, màn hình cảm ứng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, bên trong lắp sim số thuê bao 0979.965.732 (chiếc điện thoại dùng để liên lạc mua bán ma túy với T); số tiền 2.350.000 đồng, trong đó có số tiền 1.000.000 đồng là tiền C bán ma túy cho T. Lời KH1 của C phù hợp với lời KH1 của T về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội.

Về nguồn gốc số ma túy Trịnh Ngọc C KH1, trước đó đã nhận được khi đang làm thuê công việc dọn phòng tại phòng 203 nhà nghỉ Vĩnh Thích thuộc thôn T4, thị trấn YL, (do anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1983, ở thôn T4, thị trấn YL làm chủ). C cất giữ trên người, đến ngày 25/12/2020, khi T hỏi mua, C đã bán cho T để kiếm lời.

Ngày 25/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Ngọc C, kết quả khám xét không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Ngày 25/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện YL quyết định trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn T. Tại Kết luận giám định số 75/KLGĐ ngày 28/12/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận: *Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 gói nilon gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,028 gam, loại Methamphetamine.*

*\* Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

*Hoàn lại đối tượng giám định: 0,015 gam chất chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong bì giấy, có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán*

Hành vi của Trịnh Ngọc C bán trái phép 01 gói ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng 0,028 gam cho Trần Văn T, với giá 1.000.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 12/CTr-VKSYL-HS ngày 15/4/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trịnh Ngọc C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt Trịnh Ngọc C từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 25/12/2020.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy gồm: “0,015 gam chất chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong bì giấy, có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, bên trong lắp sim số thuê bao 0979.965.732, 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ đen, bàn phím nổi, trên vỏ mặt trước và mặt sau có chữ ITTEL, bên trong có lắp số thuê bao 0326.970.681.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000 đồng là tiền C bán ma túy cho T.

Trả lại C 1.350.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Reanme, màn hình cảm ứng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng là tiền và tài sản của C không liên quan đến tội phạm.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo không tranh luận về tội danh cũng như bào chữa về phần hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được cải tạo sớm trở về gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 25/12/2020, tại khu vực đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ thuộc thôn T4, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ, Trịnh Ngọc C, sinh năm 1977, ở khu C, xã M, huyện K, tỉnh Phú Thọ đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy methamphetamine, có khối lượng 0,028 gam với giá 1.000.000 đồng cho Trần Văn T, sinh năm 1986, ở khu Đồng C, xã H, tỉnh Phú Thọ.

[2] Sự khai nhận này hoàn toàn phù hợp với biên bản kiểm tra, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trong vụ án tại Cơ quan CSĐT và tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Ngọc C cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh Phú Thọ, truy tố bị cáo về tội danh là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự về Tội mua bán trái phép chất ma túy.

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, chỉ vì lòng tham khi nhặt được ma túy bị cáo đã không giao nộp cơ quan chức năng để tiêu hủy mà lại đem bán kiếm tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi bán trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, các chất gây nghiện, loạn thần.....Bởi vì ma túy để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng, gây ra nhiều tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản,...để có tiền mua bán, sử dụng trái phép ma túy. Hành vi đó đã gây mất trật tự an ninh trong huyện và trong tỉnh, bị xã hội lên án. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa C trong toàn xã hội hiện nay.

[4] Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Tại Cơ quan CSĐT và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội và hối hận đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xong cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống C của xã hội một thời gian

thích hợp để bị cáo cải tạo sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 BLHS có quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Theo biên bản xác minh tài sản ngày 09/3/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện YL và tại phiên tòa đã xác định:

Bị cáo thu nhập bình quân 4.000.000đ/người/tháng và có tài sản C với gia đình là nhà, đất, giường, tủ, bàn ghế, kệ thờ. Bị cáo hiện tại không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra đã xác định Trần Văn T mua ma túy của Trịnh Ngọc C, mục đích để tàng trữ sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy methamphetamine T tàng trữ dưới 0,1 gam. Về nhân T chưa có tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa có tiền án về tội tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi của Trần Văn T không cấu thành tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an huyện YL đã chuyển Công an huyện YL xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn T số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 04/QĐ-XPHC, ngày 26/01/2021 của Trưởng Công an huyện YL là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật.

[7] Đối với anh Đinh Văn H1, quá trình điều tra đã chứng minh, khi T và C mua bán ma túy với nhau, anh H1 có mặt, nhưng anh H1 không biết việc T, C thỏa thuận, mua bán ma túy, chỉ đến khi Công an huyện YL kiểm tra thì anh H1 mới biết. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện YL không đề cập xử lý H1 là phù hợp.

[8] Đối với anh Nguyễn Anh T (chủ nhà nghỉ Vĩnh Thích tại thôn T4, thị trấn YL, tỉnh Phú Thọ), anh T khẳng định tại nhà nghỉ không có ma túy, anh không biết việc C nhặt được ma túy tại nhà nghỉ. Ngoài lời khai của C không có căn cứ chứng minh nào khác về nguồn gốc ma túy của C có được để bán. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện YL không đề cập, xử lý T là phù hợp.

[9] Xét về vật chứng gồm:

Đối với 0,015 gam chất chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong bì giấy, có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán, là vật chứng bị cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Reanme, màn hình cảm ứng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng thu giữ của C ngày 25/12/2020 quá trình điều tra và tại phiên tòa không có căn cứ xác định liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho C.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, bên trong lắp sim số thuê bao 0979.965.732, có số seri 8984048008811542965, 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ đen, bàn phím nổi, trên vỏ mặt trước và mặt sau có chữ ITTEL, bên trong có lắp số thuê bao 0326.970.681, có số seri

8984048000067495078 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội mua và bán ma túy của T và C nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền C bán ma túy cho T, đây là tài sản có được khi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 1.350.000 đồng là tiền của C mang theo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho C.

[10] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11] Quá trình tiến hành các hoạt động tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YL, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, Kiểm sát viên trong quá trình kiểm sát điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng điều luật, hình phạt, cũng như xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên cần xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Phạt: Trịnh Ngọc C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 25/12/2020.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 0,015 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong bì giấy, có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán;

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, bên trong lắp sim số thuê bao 0979.965.732, có số seri 8984048008811542965, 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ đen, bàn phím nổi, trên vỏ mặt trước và mặt sau có chữ ITEL, bên trong có lắp số thuê bao 0326.970.681, có số seri 8984048000067495078.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Trả lại Trịnh Ngọc C số tiền 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Reanme, màn hình cảm ứng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện YL, tỉnh Phú Thọ, theo biên bản giao nhận ngày 15/4/2021.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Ngọc C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện + tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THAHS; Cơ quan THAHS CA huyện;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP (10b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn Anh**